

Đ, ngày 21 tháng 6 năm 2024

Số: 14/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Tú T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Tú T và anh Nguyễn Thanh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Tú T và anh Nguyễn Thanh S khai không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị Tú T và anh Nguyễn Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Thuận tình ly hôn các đương sự chỉ phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là $300.000 \text{ đồng} \times 50\% = 150.000 \text{ đồng}$, trong đó chị T phải chịu 75.000 đồng và anh S phải chịu 75.000 đồng. Chị T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 150.000 đồng cả phần của anh S nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0003053 ngày 09/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Đức